

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH TRÌ
TP HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2020/HSST
Ngày: 12/02/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ, TP HÀ NỘI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Mai Thu

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Xuân Đăng
2. Ông Trương Văn Minh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Thanh trì, TP Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Sơn Cầm - Kiểm sát viên sơ cấp

Ngày 12 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 23/2020/HSST ngày 21/01/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: ĐỖ THẾ S - Sinh ngày 01/3/1979 tại Hà Nội

ĐKHKT: Phòng 312, CT4B B, phường Đ, quận H, TP Hà Nội

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Tự do

Trình độ văn hoá: 10/12

Con ông: Đỗ Văn H

Con bà: Nguyễn Thị H

Là con thứ ba trong gia đình có ba anh chị em.

- Tiền sự: không

- Tiền án:

+ Ngày 19/11/2004, tại bản án hình sự sơ thẩm số 498/HS-ST, TAND quận Đ, TP Hà Nội xử phạt 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/02/2004 về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Ra tù về địa phương ngày 20/02/2006 (đã xóa án tích).

+ Ngày 26/10/2015, tại bản án hình sự sơ thẩm số 146/2015/HSST, TAND quận T, TP Hà Nội xử phạt 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/7/2015 về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra tù về địa phương ngày 12/02/2018 (chưa xóa án tích).

(Danh chỉ bản số 0458 do công an huyện T lập ngày 24/10/2019)

Bắt quả tang và tạm giữ ngày 23/10/2019, tạm giam ngày 29/10/2019.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án:

Anh Nguyễn Việt A - SN 1980 (Vắng mặt)

ĐKHKT: số 38, ngách 1, ngõ 129 đường N, phường T, quận T, Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 23/10/2019, Tổ công tác Y12-141 Công an TP Hà Nội làm nhiệm vụ tại đường N thuộc địa phận thị trấn V, huyện T, Hà Nội phát hiện Đỗ Thế S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RXS BKS 29H...-....87 di chuyển theo hướng V - T có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu S dừng xe để kiểm tra, phát hiện và lập biên bản thu giữ trong cặp quần lót phía trước của S đang mặc có 01 tờ tiền mệnh giá 2000 đồng được gấp lại bên trong chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ S khai nhận đây là ma túy loại heroin S mua để sử dụng. Ngoài ra Tổ công tác còn tạm giữ của S 01 xe mô tô nói trên.

Tại Cơ quan Điều tra, S khai nhận: khoảng 13 giờ ngày 23/10/2019, S điều khiển chiếc xe mô tô nêu trên đến khu vực cầu V đoạn đường vào Bệnh viện N mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói heroin với giá 100.000 đồng. S mang gói ma túy ra một nơi vắng vẻ và sử dụng một ít. Số còn lại S gói vào tờ tiền mệnh giá 2000 đồng và nhét vào cặp quần lót để sử dụng sau. Sau đó, S điều khiển xe mô tô ra đường N để đi về T thì bị kiểm tra thu giữ cùng vật chứng.

Bản kết luận giám định số 6759/KLĐG-PC09 ngày 01/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận: chất bột màu trắng bên trong tờ tiền mệnh giá 2000 đồng là ma túy loại Heroin có khối lượng 0,151 gam.

Đối với người đang ông đã bán ma túy cho S, do S không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan Điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RXS BKS 29H-....87 (số máy 0338..., số khung 185...) là xe của anh Nguyễn Việt A cho S mượn nhưng anh Việt A không biết S sử dụng vào việc phạm tội. Anh Việt A khai mua lại chiếc xe này vào cuối năm 2018 nhưng đăng ký xe bị thất lạc. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô này đăng ký mang tên Lê Mỹ C, trú tại xóm 1, thôn G, phường T, quận H, Hà Nội. Hiện anh Lê Mỹ C đã đi khỏi địa phương khoảng 6 - 7 năm nay không biết làm gì, ở đâu. Do chưa xác định

được chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô nên Cơ quan Điều tra - Công an huyện Thanh Trì đã ra quyết định tách phần hồ sơ liên quan đến chiếc xe để xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKS-TT ngày 17/01/2020, VKSND huyện Thanh Trì truy tố Đỗ Thế S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 - BLHS 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận nội dung bản cáo trạng truy tố đúng hành vi bị cáo đã thực hiện, thấy được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, hối hận và đề nghị Tòa xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện VKSND huyện Thanh Trì giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 21 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 23/10/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: tịch thu tiêu hủy 0,151 gam ma túy loại Heroin (cơ quan giám định đã trích 0,018gam; còn lại 0,133 gam); tịch thu súng quỹ Nhà nước tờ tiền mệnh giá loại 2.000 đồng bị cáo đã sử dụng để cất ma túy.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Ngày 23/10/2019, tại khu vực đường N thuộc thị trấn V, huyện T, Hà Nội; Đỗ Thế S đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,151 gam ma túy loại Heroin với mục đích để sử dụng. Như vậy hành vi của Đỗ Thế S đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - BLHS 2015. VKSND huyện Thanh Trì truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ pháp lý. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người đã có tiền án, chưa được xóa án tích, phạm tội lần này

thuộc trường hợp tái phạm. Do vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung. Khi lượng hình có xem xét tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bố đẻ được tặng thưởng huân chương kháng chiến - để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Đối với người đang ông đã bán ma túy cho S, do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan Điều tra không xử lý là có căn cứ.

Về hình phạt bổ sung: xét bị cáo đang bị tạm giam nên không áp dụng hình phạt phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng:

- Đối với vật chứng là 0,151 gam Heroin là chất độc hại Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng S sử dụng để cất giấu ma túy thì tịch thu sung quỹ Nhà nước

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RXS BKS 29H-...87 (số máy 0338..., số khung 185...), qua điều tra xác minh chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe máy này nên Cơ quan Điều tra - Công an huyện Thanh Trì đã ra quyết định tách phần hồ sơ liên quan đến chiếc xe để xử lý sau là có căn cứ.

Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 - BLTTHS 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Về quyền kháng cáo: bị cáo, người liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 - BLTTHS 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Đỗ Thế S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 - BLHS 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt: Đỗ Thế S 14 (mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/10/2019.

Về vật chứng: áp dụng Điều 106 - BLTTHS 2015: Tịch thu tiêu hủy 0,151 gam Heroin (cơ quan giám định đã trích 0,018 gam; còn lại 0,133 gam) và tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng (hiện đang lưu giữ tại Cơ quan Thi hành án dân sự huyện T theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/02/2020).

Về án phí: Điều 136 - BLTTHS 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: áp dụng các Điều 331, 333 - BLTTHS 2015:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Anh Nguyễn Việt A có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Về việc thi hành án: áp dụng Điều 26 - Luật Thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định của tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhân:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội
- VKSND TP Hà Nội
- VKSND huyện Thanh Trì, TP Hà Nội
- Công an huyện T, TP Hà Nội
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện T, TP Hà Nội
- Cơ quan Thi hành án dân sự huyện T, TP Hà Nội
- Bị cáo, người liên quan
- Lưu HSV, VP

Đỗ Thị Mai Thu

